

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 85/2022/HS-ST
Ngày: 28-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Út

Ông Trịnh Thanh Phong

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Lôi Vĩnh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng P (tên gọi khác: Phúc Xù), sinh ngày 21 tháng 9 năm 1981, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: khóm 1, phường Z, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Phạm Hoàng V (chết) và bà Hồ Thị Kim H, sinh năm 1959; em ruột: có 01 người, lớn sinh năm 1983; tiền án: 03 lần. Cụ thể: Ngày 15/8/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, xử phạt 03 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Hiện nay, bị cáo đã chấp hành xong trở về địa phương vào ngày 09/01/2018. Ngày 06/8/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, xử phạt 01 năm nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 năm về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong thời gian chấp hành án phạt tù thì bị cáo tiếp tục phạm tội mới tại huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Ngày 13/5/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xử phạt 01 năm 9 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong về địa phương vào ngày 11/7/2022. Hiện nay, bị cáo chưa được xóa án tích; tiền sự: 03 lần. Cụ thể: Ngày 20/8/2002 bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ra Quyết định đưa đi cơ sở giáo dục Bền Giá (nay là trại giam Bền Giá) thời hạn 24 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Hiện nay, bị cáo đã chấp hành xong. Ngày

22/4/2013 bị cáo bị Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh, ra Quyết định đưa đi cải tạo bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Hiện nay, bị cáo đã chấp hành xong.

Ngày 19/6/2016 bị cáo bị Công an phường 1, thành phố Trà Vinh, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Hiện nay, bị cáo đã chấp hành xong; bị cáo có nhân thân xấu; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Anh Trương Hoàng Q, sinh năm 1997 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện T, tỉnh V, tỉnh T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Huỳnh Thiên P, sinh năm 1969 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm 1, phường X, thành phố T, tỉnh T.

2/ Anh Phạm Thanh Đ, sinh năm 1974 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm 1, phường Z, thành phố T, tỉnh T.

3/ Chị Phạm Hồng D, sinh năm 1983 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

4/ Bà Hồ Thị Kim H, sinh năm 1959 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: khóm 3, phường X, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 06/9/2022, bị cáo Phạm Hoàng P một mình điều khiển xe mô tô mang biển số 84B1-790.25, xe mượn của em gái tên Phạm Hồng D để đi đến nhà bạn chơi. Khi đến nơi, bị cáo rủ bạn nhậu nhưng bạn không nhậu nên bị cáo quay trở về nhà, trên đường đi về bị cáo phát hiện một ngôi nhà đang xây dựng thuộc khóm 4, phường Z, thành phố T, tỉnh T, bên cạnh có một căn chòi để vật tư xây dựng không có khóa cửa, không có người trông giữ tài sản nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này, bị cáo điều khiển xe chạy đến gần căn chòi và tắt máy, dựng xe bên ngoài rồi lén lút đi vào bên trong lấy 01(một) cái bao phía bên trong có chứa 09 (chín) cuộn dây điện (Trong này có: 02(hai) cuộn dây điện Cadivi 6.0, mỗi cuộn có chiều dài 100m, một cuộn màu vàng, một cuộn màu đen; 02(hai) cuộn dây điện Cadivi 4.0, mỗi cuộn có chiều dài 100m, một cuộn màu xanh, một cuộn màu đỏ; 01(một) cuộn dây điện Cadivi 2.5, có chiều dài 100m, màu xanh; 04(bốn) cuộn dây điện Cadivi 1.5, mỗi

cuộn có chiều dài 100m, một cuộn màu đen, một cuộn màu đỏ, hai cuộn màu vàng) và 01(một) máy tời điện Uni Power màu đỏ. Khi trộm được tài sản, bị cáo đem ra ngoài để trên xe rồi điều khiển xe chạy đến tiệm điện P do anh Huỳnh Thiên P, sinh năm 1969, ngụ, khóm 1, phường X, thành phố T, tỉnh T, làm chủ bán 09(chín) cuộn dây điện với giá 5.850.000 đồng (Năm triệu tám trăm năm chục nghìn đồng), tiếp tục bị cáo điều khiển xe chạy đến tiệm điện Đ do anh Phạm Thành Đ, sinh năm 1974, ngụ khóm 1, phường Z, thành phố T, tỉnh T, làm chủ bán 01(một) máy tời điện với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Tổng cộng số tiền 6.150.000 đồng (Sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), có được tiền bị cáo tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, anh Trương Hoàng Q, sinh năm 1997, có nhân khẩu thường trú ấp Phú N, xã T, huyện T, tỉnh V. Hiện đang tạm trú khóm 1, phường X, thành phố T, tỉnh T, đi ăn về phát hiện căn chòi bị mở cửa, kiểm tra tài sản thì phát hiện trong căn chòi bị mất trộm. Sau đó, anh Q xem lại camera thì xác định vào lúc 11 giờ 50 phút ngày 06/9/2022 có một thanh niên đến trộm cắp tài sản nên anh Q đến Công an phường 1, thành phố Trà Vinh, để trình báo sự việc.

Quá trình làm việc, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại căn chòi của anh Trương Hoàng Q nói trên.

Hiện cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, đã thu hồi được 09(chín) cuộn dây điện và 01(một) máy tời điện trả lại cho anh Trương Hoàng Q xong.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số: 37/BKLDGTS ngày 21/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Trà Vinh, kết luận: 01(một) máy tời điện Uni Power màu đỏ đã qua sử dụng có giá 1.700.000 đồng; 02(hai) cuộn dây điện Cadivi 6.0, mỗi cuộn có chiều dài 100m, một cuộn màu vàng, một cuộn màu đen, còn mới chưa qua sử dụng có giá (1.500.000 đồng/cuộn x 02 cuộn = 3.000.000 đồng); 02(hai) cuộn dây điện Cadivi 4.0, mỗi cuộn có chiều dài 100m, một cuộn màu xanh, một cuộn màu đỏ, còn mới chưa qua sử dụng có giá (1.200.000 đồng/cuộn x 02 cuộn = 2.400.000 đồng); 01(một) cuộn dây điện Cadivi 2.5, có chiều dài 100m, màu xanh, còn mới chưa qua sử dụng có giá 800.000 đồng; 04(bốn) cuộn dây điện Cadivi 1.5, mỗi cuộn có chiều dài 100m, một cuộn màu đen, một cuộn màu đỏ, hai cuộn màu vàng, còn mới chưa qua sử dụng có giá 400.000 đồng/cuộn x 04 cuộn = 1.600.000 đồng). Tổng cộng: 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với anh Huỳnh Thiên P, qua điều tra được biết, khi mua 09(chín) cuộn dây điện của bị cáo, anh Phú không biết tài sản trên do bị cáo trộm cắp mà có, nên không đặt vấn đề xử lý. Đồng thời, chị Hồ Thị Kim H (mẹ của bị cáo P) đã bồi thường thiệt hại cho anh Phú xong.

Đối với anh Phạm Thành Đ, qua điều tra được biết, khi mua 01(một) máy tời điện của bị cáo, anh Đ không biết tài sản trên do bị cáo trộm cắp mà có, nên không đặt vấn đề xử lý. Đồng thời, chị Hồ Thị Kim H (mẹ của bị cáo P) đã bồi thường thiệt hại cho anh Đ xong.

Đối với chiếc xe mô tô mang biển số 84B1-79025 của chị Phạm Hồng D đứng tên chủ sở hữu. Qua điều tra được biết, bị cáo mượn xe của chị D (em ruột của bị cáo) để đi chơi, sau đó bị cáo sử dụng chiếc xe nói trên thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chị D hoàn toàn không biết nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Về vật chứng: Hiện nay, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, ra Quyết định trả lại tài sản 09(chín) cuộn dây điện và 01(một) máy tời điện cho anh Trương Hoàng Q xong.

Tại bản cáo trạng số: 65/CT-VKS-HS ngày 29/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Phạm Hoàng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vì đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng P từ 02 năm đến 03 năm tù và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Hoàng P đã khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 06/9/2022 bị cáo Phạm Hoàng P điều khiển xe mô tô chạy đến một ngôi nhà đang xây dựng ở khóm 4, phường X, thành phố Trà Vinh lấy trộm: 09(chín) cuộn dây điện. Trong này có: 02(hai) cuộn dây điện Cadivi 6.0, mỗi cuộn có chiều dài 100m, một cuộn màu vàng, một cuộn màu đen; 02(hai) cuộn dây điện Cadivi 4.0, mỗi cuộn có chiều dài 100m, một cuộn màu xanh, một cuộn màu đỏ; 01(một) cuộn dây điện Cadivi 2.5, có chiều dài 100m, màu xanh; 04(bốn) cuộn dây điện Cadivi 1.5, mỗi cuộn có chiều dài 100m, một cuộn màu đen, một cuộn màu đỏ, hai cuộn màu vàng) và 01(một) máy tời điện Uni Power, trị giá 9.500.000

đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Trương Hoàng Qu. Sau khi trộm được tài sản bị cáo đem bán cho anh Huỳnh Thiên P 09 cuộn dây điện được 5.850.000 đồng, bán cho anh Phạm Thành Đ 01 máy tời điện được 300.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại và tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Hoàng P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Phạm Hoàng Phúc về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo Phạm Hoàng Phúc có nhân thân rất xấu, đã ba lần bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, khi chấp hành xong hình phạt tù ra ngoài xã hội bị cáo không chịu cố gắng lao động để tạo lập cho bản thân một nghề nghiệp chân chính. Ngược lại do đua đòi lối sống vật chất, bị cáo tiếp tục thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo không chỉ là tái phạm nguy hiểm mà còn thể hiện bị cáo rất xem thường pháp luật, khước từ sự giáo dục, giúp đỡ của nhà nước, tạo ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo giúp Cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án, bị cáo có ông ngoại là ông Hồ Văn L được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trương Hoàng Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Thiên P, ông Phạm Thành Đ, bà Phạm Hồng D, bà Hồ Thị Kim H không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại xong.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Điều g khoản 2 Điều 173; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trương Hoàng Q; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Thiên P, ông Phạm Thành Đ, bà Phạm Hồng D, bà Hồ Thị Kim H không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Hoàng P nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai; báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ